

#SoKyHieuVanBan

#DiaDiemNgayBanHanh

BÁO CÁO

Công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện 9 tháng năm 2023

Căn các quy định của Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015 và thực hiện Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách.

UBND huyện công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện 9 tháng năm 2023, như sau:

I. VỀ THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

Tổng thu ngân sách huyện 9 tháng năm 2023 là: 841.355 triệu đồng, đạt 141% so với DT tỉnh giao, đạt 135,4% so với NQ HĐND huyện. Gồm:

- Thu nội địa: 83.385 triệu đồng, đạt 92% so với DT tỉnh giao, đạt 72,3% so với NQ HĐND huyện và tăng 280,2% so với cùng kỳ năm 2022.

Đến nay, một số chỉ tiêu thu đã đạt và vượt dự toán giao theo phân kỳ, như: Thu từ khu vực DNNN (167,2%), thuế thu nhập cá nhân (102,5%), thu khác ngân sách (121,9%). Tuy nhiên, bên cạnh một số khoản thu đã đạt và vượt dự toán giao thì vẫn còn một số khoản thu có tỷ lệ thu thấp, như: Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước (31,5%); thu tiền sử dụng đất (48,7%).

- Thu chuyển giao ngân sách: 582.123 triệu đồng.
- Thu chuyển nguồn: 175.512 triệu đồng.
- Thu đóng góp XDCSHT: 50 triệu đồng.
- Thu viện trợ: 285 triệu đồng.

II. VỀ CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

Tổng chi ngân sách (loại trừ số chi bổ sung cho NS xã): 414.733 triệu đồng, đạt 70,4% so với DT tỉnh giao, đạt 67,8% so với NQ HĐND huyện, cụ thể:

1. Chi đầu tư phát triển: 199.974 triệu đồng, đạt 88,93% so với dự toán tỉnh giao, đạt 77,59% so với NQ HĐND huyện.

2. Chi thường xuyên: 214.759 triệu đồng, đạt 60% so với dự toán tỉnh giao, đạt 64,38% so với NQ HĐND huyện

(Số liệu chi tiết theo các Phụ lục số 93/CK-NSNN, 94/CK-NSNN, 95/CK-NSNN đính kèm).

UBND huyện công bố công khai để các cơ quan, đơn vị biết theo dõi, chỉ đạo và thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính Q. Nam;
- Văn phòng Huyện ủy;
- Văn phòng HĐND huyện;
- Các phòng, ban thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TC-KH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN QUÍ III NĂM 2023

(Kèm theo Báo cáo số 432/BC-UBND ngày 07/11/2023 của UBND huyện Hiệp Đức)

DVT: Triệu đồng

ST T	Nội dung	Dự toán năm 2023	Thực hiện quí III/2023	So sánh thực hiện với (%)	
				Dự toán năm 2023	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	115.230	259.181	224,92	312,88
I	Thu cân đối NSNN	115.230	83.670	72,61	381,59
	Thu nội địa	115.230	83.385	72,36	380,29
	Thu viện trợ	0	285		
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		175.511		288,14
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	611.399	414.733	67,83	377,81
I	Tổng chi cân đối ngân sách huyện	611.399	414.733	67,83	377,81
1	Chi đầu tư phát triển	257.744	199.974	77,59	488,55
2	Chi thường xuyên	333.568	214.759	64,38	311,97
3	Dự phòng ngân sách	6.140			
4	Chi tiết kiệm 70% thực hiện CCTL từ nguồn tăng thu	13.947			
II	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS cấp tỉnh				

THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÍ III NĂM 2023

(Kèm theo Báo cáo số 432/BC-UBND ngày 07/11/2023 của UBND huyện Hiệp Đức)

ĐVT: Triệu đồng

ST T	Nội dung	Dự toán năm 2023	Thực hiện quý III/2023	So sánh thực hiện với (%)	
				Dự toán năm 2023	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	115.230	83.435	72,41	380,51
I	Thu nội địa	115.230	83.385	72,36	380,29
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước	220	368	167,27	686,57
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	250	0	0,00	
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	66.700	54.979	82,43	309,52
4	Thuế thu nhập cá nhân	1.340	1.374	102,54	275,24
5	Thuế bảo vệ môi trường				
6	Lệ phí trước bạ	6.000	3.780	63,00	295,25
7	Thu phí, lệ phí	1.060	799	75,38	146,66
8	Các khoản thu về nhà, đất	34.380	16.699	48,57	2.575,47
-	<i>Thuế sử dụng đất nông nghiệp</i>				
-	<i>Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp</i>		1		
-	<i>Thu tiền sử dụng đất</i>	34.000	16.578	48,76	2.652,48
-	<i>Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước</i>	380	120	31,58	513,13
-	<i>Tiền cho thuê và bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước</i>				
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết				
10	Thu khác ngân sách	2.700	3.293	121,96	600,51
11	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác	0	0		
12	Thu cấp quyền khai thác khoáng sản	2.580	2.093	81,12	354,97
II	Thu viện trợ		285		
III	Thu đóng góp XDCSHT		50		
B	THU NGÂN SÁCH HUYỆN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	105.369	72.714	69,01	363,17

1	Từ các khoản thu phân chia	69.404	48.143	69,37	283,19
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%	35.965	24.571	68,32	813,12